

TỜ TRÌNH

**Đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách
hỗ trợ cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục công lập
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thực hiện kế hoạch chuẩn bị Đề án phục vụ các kỳ họp HĐND tỉnh khóa VIII, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về "*Chính sách hỗ trợ cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị*" với nội dung như sau:

I. Tính cấp thiết của việc ban hành chính sách

Chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật nói chung, trẻ khuyết tật nói riêng là một trong những vấn đề được tất cả các cấp, các ngành, các tổ chức và toàn xã hội đặc biệt quan tâm. Đã có nhiều chính sách liên quan đến người khuyết tật được ban hành, đây là một trong những nội dung ưu tiên trong chính sách xã hội của Nhà nước. Bộ luật lao động, Luật trẻ em, Luật người khuyết tật luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật. Đặc biệt, Luật người khuyết tật đã quy định rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, gia đình, xã hội đối với người khuyết tật; khẳng định quyền của người khuyết tật trong nhiều lĩnh vực quan trọng như: Giáo dục, y tế, việc làm và tham gia hoạt động xã hội.

Tỉnh Quảng Trị có khoảng 25.606 người khuyết tật, trong đó trẻ em khuyết tật có 1.808 người. Theo số liệu khảo sát của ngành Giáo dục, hiện nay số trẻ khuyết tật học hoà nhập tại các cơ sở giáo dục công lập 515 em; số trẻ học tại trường Trẻ em khuyết tật tỉnh Quảng Trị là 130 em, tại các Trung tâm chuyên biệt là 59 em. Đa số các em học sinh khuyết tật đều rất khó khăn trong việc tiếp cận và thực hiện các hoạt động giáo dục ở các nhà trường do điều kiện và khả năng, chính vì vậy việc ban hành các chính sách hỗ trợ giúp các em có điều kiện tốt hơn để học tập hoà nhập ở các trường công lập và học tập ở trường chuyên biệt là cần thiết.

Hiện nay, Quyết định số 1801/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh về việc Quy định tạm thời chính sách đối với học sinh khuyết tật học tập tại Trường Trẻ em khuyết tật tỉnh là chưa phù hợp với quy định ban hành văn bản Quy phạm pháp luật hiện hành; mức hỗ trợ còn thấp, đồng thời chưa có chính sách hỗ trợ cho các trẻ em khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật và giảm bớt một phần khó khăn cho các gia đình trẻ khuyết tật, tạo điều kiện cho các cháu khi tham gia học tập tại các cơ sở giáo dục công lập thì việc ban hành "***Chính sách hỗ trợ cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị***" là rất cần thiết.

2. Mục tiêu

100% học sinh khuyết tật học tập tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được hỗ trợ về chế độ.

3. Nội dung

Hỗ trợ cho học sinh khuyết tật không thuộc các đối tượng được hưởng chế độ, chính sách theo Thông tư số 42/2013/TTLT- BGDDT - BLDTB&XH - BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, như sau:

3.1. Chế độ hỗ trợ đối với học sinh học tại trường Trẻ em khuyết tật tỉnh Quảng Trị

- Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú bằng 30% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ/học sinh/tháng tương đương 447.000 đ/tháng/học sinh.

- Hỗ trợ tiền ăn học sinh nội trú bằng 70% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ/học sinh/tháng tương đương 1.043.000đ/tháng/học.

- Hỗ trợ tiền sinh hoạt phí cho học sinh nội trú, bán trú bằng 3% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ/học sinh/tháng tương đương 45.000 đ/tháng/học sinh,

- Hỗ trợ tiền vệ sinh cho học sinh nữ từ 13 tuổi trở lên bằng 3% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ/học sinh/tháng tương đương 45.000 đ/tháng/học sinh.

3.2. Chế độ hỗ trợ đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học hòa nhập bằng 30% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ/học sinh/tháng tương đương 447.000 đ/tháng/học sinh.

4. Tổng kinh phí thực hiện

- Tổng kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ cho học sinh khuyết tật tại trường Trẻ em khuyết tật tỉnh Quảng Trị hàng năm: 759.500.000 đồng.

- Tổng kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ cho học sinh học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh hàng năm: 1.657.476.000 đồng.

5. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ cho học sinh khuyết tật nội trú, bán trú và học sinh học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được bố trí từ ngân sách sự nghiệp giáo dục hàng năm.

6. Thời gian thực hiện: Từ tháng 9 năm 2021.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa Xã hội, HĐND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, VX. *ng*

CHỦ TỊCH



Võ Văn Hưng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về Chính sách hỗ trợ cho học sinh khuyết tật
tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Xét Tờ trình số:...../TTr-UBND ngày.....tháng năm 2021 của UBND tỉnh về việc đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Chính sách hỗ trợ cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Chính sách hỗ trợ cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, với nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu

100% học sinh khuyết tật học tập tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được hưởng chế độ hỗ trợ.

2. Chính sách hỗ trợ: Hỗ trợ cho học sinh khuyết tật không thuộc các đối tượng được hưởng chế độ, chính sách theo Thông tư số 42/2013/TTLT- BGDĐT - BLDTB&XH - BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, như sau:

2.1. Chế độ hỗ trợ đối với học sinh học tại trường Trẻ em khuyết tật tỉnh Quảng Trị

- Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú bằng 30% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ/học sinh/tháng tương đương 447.000 đ/tháng/học sinh.

- Hỗ trợ tiền ăn học sinh nội trú bằng 70% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ/học sinh/tháng tương đương 1.043.000đ/tháng/học.

- Hỗ trợ tiền sinh hoạt phí cho học sinh nội trú, bán trú bằng 3% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ/học sinh/tháng tương đương 45.000 đ/tháng/học sinh,

- Hỗ trợ tiền vệ sinh cho học sinh nữ từ 13 tuổi trở lên bằng 3% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ/học sinh/tháng tương đương 45.000 đ/tháng/học sinh.

2.2. Chế độ hỗ trợ đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học hòa nhập bằng 30% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ/học sinh/tháng tương đương 447.000 đ/tháng/học sinh.

3. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ cho học sinh khuyết tật nội trú, bán trú và học sinh học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được bố trí từ ngân sách sự nghiệp giáo dục hàng năm.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa, kỳ họp thứ thông qua ngày ... tháng ... năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021./.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Bộ GD&ĐT, Bộ Tài chính, Bộ KH&ĐT;
- TVTU, UBND, UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Viện KSND, TAND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- VP:TU, VP Đoàn ĐBQH&HĐND, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, thành phố;
- ĐB HĐND tỉnh;
- Website ;
- Lưu : VT, BDT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang